

# TỪ THỊ BỒ TÁT THỆ NGUYÊN ĐÀ LA NI

Soạn dịch: HUYỀN THANH



नमो भगवते स्यामुणये तथगतये अरहते सम्यक्सम्बुद्धये  
तद्यथाः अजिते अजितं जये, भारा भारा, मैत्रा अवलोकिते, करा करा मन्  
समये सधि करकरं जिते मन वी जे अरअर अशकं समये जिते जिते  
मन् जिते सन्

Namo bhagavate Śākyamuṇāye tathāgatāya arhate samyaksaṃbuddhāya  
Tadyathā: Ajite ajitaṃ jaye, bhara bhara, maitra avalokite, kara kara,  
mahā-samaya siddhi, bhara bhara, bodhi māna vī ni, smara smara, asmākaṃ  
samayaṃ, bodhi bodhi mahā-bodhi svāhā

Từ Thị Bồ Tát lại phát lời nguyện: “*Nếu có chúng sinh ở thời Mạt Pháp trong đời vị lai mà hay đọc tụng, thọ trì. Giả sử Nghiệp xưa (Túc Nghiệp) bị đọa vào ngục A Tỳ thì khi Tôi thành Phật sẽ dùng Phật Lực cứu bạt ra khỏi, lại trao cho A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Kỳ*”

Ý nghĩa của Đà La Ni này là:

**Namo bhagavate Śākyamuṇāye tathāgatāya arhate samyaksambuddhāya:**  
Quy y Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Cúng Chính Đẳng Chính Giác

**Tadyathā:** Như vậy, liền tuyên nói Chú là

**Ajite:** Vô Năng Thắng

**Ajitaṃ:** Nhóm Vô Năng Năng

**Jaye:** Tôn Thắng

**Bhara bhara:** Đắc được, đạt được

**Maitra avalokite:** Tâm Từ quán chiếu khắp cả

**Kara kara:** Tác làm, gây tạo

**Mahā-samaya siddhi:** Thành tựu Đại Thệ Nguyện

**Bhara bhara:** Đắc được, đạt được

**Bodhi māna vī ni:** Dẫn đến ý chí Bồ Đề

**Smara smara:** Ghi nhớ, ghi nhớ

**Asmākaṃ samayaṃ:** Thệ Nguyện của chúng ta

**Bodhi bodhi mahā-bodhi :** Giác Tuệ, Giác Tuệ, Đại Giác Tuệ

**Svāhā:** Quyết định thành tựu

12/08/2015